

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

Thẩm phán ra Quyết định: Ông Lương Ngọc Thông

Các bên tham gia hòa giải:

- *Nguyên đơn:* Chị Triệu Thị H, sinh năm 1999

Địa chỉ: Bản Khoai L, xã Mường T, huyện Phù Y, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn:* Anh Hà Văn B, sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản Khoai L, xã Mường T, huyện Phù Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, các Điều 32, 33, 34, 35 và Điều 36 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 10/11/2021;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của các đương sự về việc thuận tình ly hôn được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Căn cứ vào Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án, thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải có đủ các điều kiện để Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và các tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án cụ thể như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị H và anh Hà Văn B.

2. *Về con chung:* Anh Hà Văn B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hà Thanh T, sinh ngày 24/9/2017 đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Tự thỏa thuận thực hiện, không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về tài sản chung*: Chị Triệu Thị H và anh Hà Văn B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về tài sản riêng*: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. *Về nợ chung*: Tự thỏa thuận trả nợ, không yêu cầu giải quyết.

Điều 2. Quyết công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 3. Các bên tham gia hòa giải có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- UBND xã Mường T;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Ngọc Thông